

CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH SÁCH ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU Ở MỘT SỐ NƯỚC ĐÔNG BẮC Á

TRẦN QUANG MINH *

Tóm tắt: Trong mấy thập kỷ gần đây, khí hậu toàn cầu có sự biến động bất thường. Biến đổi khí hậu đã và đang làm xáo động môi trường sinh thái và gây ra những hệ lụy nghiêm trọng đối với cuộc sống của nhân loại. Điều đó, buộc các quốc gia phải xây dựng những chính sách ứng phó và phối hợp hành động. Dựa trên cơ sở những tư liệu, báo cáo của các tổ chức quốc tế, bài viết này phân tích một số giải pháp chính sách tiêu biểu của Nhật Bản, Hàn Quốc, và Trung Quốc về vấn đề nêu trên.

Từ khóa: Biến đổi khí hậu, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Bên cạnh sự năng động về kinh tế, Đông Bắc Á cũng là một trong những khu vực bị tác động mạnh nhất của biến đổi khí hậu với các biểu hiện rõ rệt về thời tiết cực đoan, nước biển dâng, nhiều căn bệnh mới lạ xuất hiện, nhiều loài động, thực vật bị biến đổi hoặc đe dọa tuyệt chủng. Hầu hết các quốc gia ở Đông Bắc Á đã tích cực tham gia Nghị định thư Kyoto và áp dụng nhiều giải pháp chính sách hữu hiệu, nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu. Bài viết này sẽ đề cập đến một số giải pháp chính sách tiêu biểu của Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc.

1. Các giải pháp chính sách của Nhật Bản

Trước hết, để thực hiện các giải pháp chính sách toàn diện về biến đổi khí hậu, Nhật Bản rất chú trọng công tác quan sát thu thập dữ liệu, phân tích và nghiên cứu dự báo về biến đổi khí hậu, đánh giá những ảnh hưởng của biến đổi khí hậu.

Quan sát khí hậu một cách liên tục, ổn định để tích lũy dữ liệu phục vụ công tác nghiên cứu; đồng thời phát triển các công nghệ quan sát mới là những việc làm đã được Nhật Bản chú trọng từ rất lâu. Nhật Bản đã quan sát liên tục và có hệ thống thời tiết và đại dương kể từ cuối thế kỷ XIX. Các kết quả quan sát có giá trị hữu ích giúp quốc gia này trong việc phác họa một bức tranh chi tiết về biến đổi khí hậu trong dài hạn. Việc quan sát một cách hệ thống, liên tục và ổn định như vậy đã cung cấp cho các nhà khoa học Nhật Bản những tài liệu quan trọng, làm cơ sở cho việc dự báo biến đổi khí hậu và các biện pháp ứng phó. Các nhà khoa học Nhật Bản đã thu được rất nhiều thành tựu kể từ khi công nghệ quan sát mới như các vệ tinh nhân tạo được đưa vào sử dụng từ cuối thế kỷ XX. Nhờ đó, các vấn đề liên quan

(*) Tiên sĩ, Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á.

đến phân bố nhiệt ở đại dương, sự tăng giảm băng biển cũng như tuyết và băng ở Bắc Băng Dương đã được nhận biết một cách cặn kẽ.

Để dự báo chính xác sự cân bằng CO₂ trong khí quyển, các nhà khoa học Nhật Bản đã sử dụng các tháp quan sát đặt trong các khu rừng và các phao thả nổi trên đại dương để thu thập các dữ liệu cần thiết. Kể từ tháng 1 năm 2009, Nhật Bản đã đưa vào sử dụng vệ tinh Ibuki, vệ tinh nhân tạo quan sát khí nhà kính tiên tiến đầu tiên trên thế giới. Vệ tinh này có thể quan sát sự phân bố của CO₂ và nồng độ khí mê tan trên toàn bộ trái đất cùng với các biến thể của chúng theo thời gian. Cùng với các thiết bị quan sát trên mặt đất, trên đại dương, các vệ tinh nhân tạo đã giúp Nhật Bản tăng cường khả năng đo lường khí thải CO₂ và nồng độ các khí nhà kính khác ở từng khu vực cụ thể. Ngoài ra, các nhà khoa học Nhật Bản cũng sử dụng một số phương pháp khác để quan sát CO₂ như: sử dụng các chuyến bay tư nhân thường xuyên, phát triển thiết bị quan sát mới (LIDAR) có thể quan sát sự phân bố theo chiều dọc của CO₂ bằng cách sử dụng tia laser.

Thông qua những nỗ lực nói trên, biến đổi khí hậu và sự nóng lên toàn cầu đã và đang được quan sát liên tục. Các nhà khoa học Nhật Bản đặt mục tiêu quan sát và nghiên cứu nhằm khám phá cơ chế của biến đổi khí hậu, nâng cấp các mô hình dự báo và xây dựng các biện pháp đối phó với biến đổi khí hậu một cách phù hợp hơn trên cơ sở các kết

quả quan sát thu được.

Thứ hai, để giảm thiểu những tác động của biến đổi khí hậu, Nhật Bản đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm cắt giảm khí gây hiệu ứng nhà kính. Để nâng cao nhận thức về sự nóng lên toàn cầu trong công chúng, Bộ Môi trường Nhật Bản đã tiến hành các chiến dịch quốc gia và kêu gọi hành động. Ví dụ, chiến dịch “COOL BIZ”, do Bộ trưởng Bộ Môi trường Nhật Bản Yuriko Koike đề xuất trong mùa hè năm 2005, khuyến khích mọi người giảm sử dụng điều hòa không khí bằng cách luôn đặt nhiệt độ phòng ở mức 28°C, mặc các loại quần áo làm bằng chất liệu mỏng, nhẹ, không sử dụng áo vét và caravat trong công sở...

Báo cáo hàng năm về *Môi trường và xã hội tuần hoàn vật chất* tại Nhật Bản đã đưa ra một số ví dụ của xã hội cacbon thấp như giao thông vận tải bền vững thân thiện với môi trường, phát triển và phổ biến các công nghệ tăng hiệu quả nhiệt của nhà máy điện. Hiện nay, hiệu suất nhiệt của các nhà máy điện ở Nhật Bản là trên 40%, cao hơn nhiều so với mức 30% ở hầu hết các nước đang phát triển⁽¹⁾.

"Kế hoạch hành động cho một xã hội carbon thấp" được Nội các thông qua vào tháng 7 năm 2008 bao gồm: Sản xuất năng lượng mặt trời, lấy lại vị trí tốt nhất trên thế giới với mục tiêu tăng

⁽¹⁾ Ministry of the Environment (2008), *Annual Report on the Environment and the Sound Material - Cycle Society in Japan 2008*, <http://www.env.go.jp/en/wpaper/2008/index.html>.

gấp 10 lần vào năm 2020, 40 lần vào năm 2030; Phát triển thế hệ xe mới, tăng 50% khối lượng bán của các loại xe mới vào năm 2020; Thay thế các bóng đèn sợi đốt bằng bóng đèn huỳnh quang; Đẩy mạnh sản xuất và sử dụng năng lượng phi hóa thạch, bao gồm năng lượng tái tạo và năng lượng hạt nhân, góp phần vào việc giảm lượng khí thải CO₂. Để khuyến khích việc sử dụng năng lượng tái tạo từ các hộ gia đình, Nhật Bản chủ trương thực hiện chế độ mua điện mặt trời mới, bắt buộc các công ty điện mua điện dư thừa được tạo ra từ các thiết bị phát điện bằng năng lượng mặt trời với giá quy định.

Thứ ba, trong giai đoạn 2011-2020, Nhật Bản chủ trương thực hiện chiến lược *tăng trưởng mới* với mục tiêu tạo ra một lượng cầu khoảng 50 tỷ yên và 1,4 triệu việc làm mới, thông qua việc phát triển và phổ biến các công nghệ xanh, cũng như để đáp ứng mục tiêu của Nhật Bản giảm phát khí thải nhà kính (GHG) khoảng 25% năm 2020 so với năm 1990. Một số giải pháp chủ yếu sẽ được thực hiện trong chiến lược này là: a) phổ biến, quảng bá các năng lượng tái tạo thông qua chính sách thuế khuyến khích giá điện từ năng lượng tái tạo và đầu tư lưới điện thông minh; b) khuyến khích các công trình xây dựng xanh và giao thông công cộng; c) đẩy mạnh phát triển ngành lâm nghiệp.

2. Các giải pháp chính sách của Hàn Quốc

Để ứng phó với biến đổi khí hậu,

Hàn Quốc đã đề xuất chiến lược "tăng trưởng xanh, cacrbon thấp" thông qua công nghệ xanh và năng lượng sạch như là một tầm nhìn quốc gia mới trong 60 năm tiếp theo. Chiến lược này đã được công bố trong một bài phát biểu của Tổng thống Hàn Quốc Lee Myungbak vào ngày 15 tháng 8 năm 2008. Đây là chiến lược nhằm tạo ra một động cơ tăng trưởng mới, làm thay đổi căn bản cơ cấu công nghiệp bằng cách nuôi dưỡng sự phát triển của các công nghệ công nghiệp xanh; đồng thời, cải thiện chất lượng cuộc sống và tăng cường uy tín quốc gia.

Theo Chính phủ Hàn Quốc, tăng trưởng xanh không phải là một lựa chọn duy nhất, nhưng cần thiết. Trong khi nhân loại đang phải đối mặt với cuộc khủng hoảng về tài nguyên và môi trường, thì một ngành công nghiệp công nghệ xanh là một động cơ tăng trưởng mới. Hàn Quốc cho rằng, với sự nóng lên toàn cầu và sự phụ thuộc lớn vào năng lượng, chỉ bằng cách vượt qua được cuộc cạnh tranh tăng trưởng xanh, thì nước này mới có thể nằm trong danh sách các nước tiên tiến.

Mục tiêu của chiến lược là: thông qua việc đánh giá tác động do biến đổi khí hậu gây ra, phát triển một công nghệ thích ứng, xây dựng một hệ thống quản lý rủi ro nhằm bảo vệ người dân khỏi những rủi ro của biến đổi khí hậu, thực hiện các biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần đảm bảo nền tảng cho động cơ tăng trưởng mới dựa trên việc

giảm khí thải nhà kính và phát triển công nghệ tăng trưởng xanh các bon thấp.

Nội dung chủ yếu của chiến lược:

- Xây dựng mạng lưới giám sát biến đổi khí hậu của bán đảo Triều Tiên, đảm bảo nền tảng cho việc đưa ra các dữ liệu khoa học cơ bản, thiết lập một chiến lược ứng phó biến đổi khí hậu quốc gia và tăng nhu cầu thông tin khoa học về biến đổi khí hậu.

- Xây dựng kịch bản biến đổi khí hậu và phát triển mô hình dự báo: Bằng việc thực hiện các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu dựa trên một kịch bản về biến đổi khí hậu có độ chắc chắn cao, Hàn Quốc dự kiến sẽ giảm được thiệt hại liên quan đến thảm họa do biến đổi khí hậu tới 11 nghìn tỷ won vào năm 2100.

- Phát triển hệ thống cung cấp/quản lý thông tin về biến đổi khí hậu: Hàn Quốc chủ trương cần phải giảm đến mức tối thiểu thiệt hại bằng cách dự đoán quy mô và tần suất của các thảm họa do biến đổi khí hậu gây ra, đưa ra các dự báo thích hợp và biện pháp ứng phó với sự nóng lên toàn cầu.

- Xây dựng ngành công nghiệp đo lường và phát triển bản đồ tiềm lực khí tượng: Đây là một ngành công nghiệp đo lường tiến hành xử lý và kinh doanh các thông tin về thời tiết. Nó được coi là một ngành công nghiệp hạ tầng có giá trị gia tăng cao, trong khi bản đồ tài nguyên năng lượng tái tạo và năng lượng mới là thông tin cần thiết tại các khu công nghiệp năng lượng xanh. Khi sử dụng thông tin thời tiết cho các hoạt

động quản lý kinh doanh, dự kiến doanh số bán hàng tăng 30% mỗi năm, khả năng cung cấp năng lượng tái tạo mới năng lượng mặt trời, năng lượng gió tăng trưởng lần lượt là 0,3% và 1,4%.

- Thông qua Tuyên bố đối tác khí hậu Đông Á (East Asia Climate Partnership Declaration) hỗ trợ các quốc gia đang phát triển ứng phó với biến đổi khí hậu.

Các giải pháp chính sách cụ thể để thực hiện chiến lược:

Thứ nhất, về các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở cấp quốc gia, Chính phủ Hàn Quốc chủ trương thực hiện 2 nhóm giải pháp chính là giảm thiểu và thích ứng. Giảm thiểu được thực hiện theo hướng khắc phục những nguyên nhân gây ra biến đổi khí hậu bằng cách thực hiện các biện pháp cắt giảm khí nhà kính. Thích ứng được thực hiện theo hướng thực hiện các giải pháp nhằm hạn chế những thiệt hại do tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu bằng cách điều chỉnh các hệ thống tự nhiên và nhân tạo cũng như thích ứng tốt hơn với những thay đổi.

Các giải pháp đầu tiên ở cấp quốc gia được thực hiện ngay sau khi ban hành điều luật khung về carbon và tăng trưởng xanh vào tháng 4/2010. Chính phủ Hàn Quốc đã đưa ra một kế hoạch tổng thể, trên cơ sở đó các cơ quan chính phủ trung ương và các chính quyền địa phương có thể xây dựng những kế hoạch cụ thể của ngành, địa phương mình. Trong đó, kế hoạch 5 năm 2011-2015 Hàn Quốc đã rất chú

trọng đưa ra các giải pháp khắc phục những thách thức của biến đổi khí hậu trong từng khu vực cụ thể của nền kinh tế. Ví dụ, trong ngành y tế có các giải pháp nhằm bảo vệ người dân khỏi sóng nhiệt và ô nhiễm không khí; ngành khắc phục thiên tai có các giải pháp tăng cường kết cấu hạ tầng và các thiết bị phòng ngừa; ngành nông nghiệp có các giải pháp chuyển dịch hệ thống sản xuất thích ứng với biến đổi khí hậu và đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tìm ra các loại giống cây trồng mới phù hợp với nhiệt độ, lượng nước và giảm sâu bệnh; ngành lâm nghiệp có các giải pháp tăng cường bảo vệ, tu bổ rừng và giảm thiểu những thiệt hại do tác động của biến đổi khí hậu; trong ngành công nghiệp biển có các giải pháp khắc phục tình trạng nước biển dâng và đảm bảo các nguồn cung cấp hải sản ổn định; ngành thủy lợi có các giải pháp đảm bảo đủ nguồn nước và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng để chống lại lũ lụt và hạn hán; ngành sinh thái học có các giải pháp đảm bảo đa dạng sinh học bằng cách bảo vệ và khôi phục hệ sinh thái; ngành khoa học dự báo có các giải pháp tăng cường quan sát nghiên cứu, xây dựng hệ thống dữ liệu về biến đổi khí hậu và đưa ra các dự báo, kiến nghị giải pháp giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu, các ngành công nghiệp cả nước có các giải pháp phát triển các loại sản phẩm mới, các ngành công nghiệp tiềm năng có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu; ngành giáo dục có các giải pháp

nâng cao nhận thức của người dân về biến đổi khí hậu; ngành ngoại giao có các giải pháp tăng cường công tác hợp tác quốc tế trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thứ hai, về hệ thống điểm carbon, Chính phủ Hàn Quốc chủ trương sử dụng lợi ích kinh tế để khuyến khích các hộ gia đình và các công ty giảm sử dụng điện, nước và khí đốt, lấy mức sử dụng trung bình của hai năm trước làm cơ sở để so sánh. Tính đến cuối năm 2010 có khoảng 1,78 triệu hộ gia đình, chiếm 46% tổng số hộ đã giảm sử dụng năng lượng, trong đó có 12,8% số hộ giảm sử dụng năng lượng từ 0-5%; 10,3% số hộ giảm sử dụng năng lượng từ 5-10%; 22,9% số hộ giảm sử dụng năng lượng trên 10%; còn lại 54 % số hộ có mức sử dụng năng lượng tăng.

Theo dự báo, số hộ tham gia hệ thống điểm cacrbon sẽ tăng lên 4,5 triệu hộ vào năm 2013 và 6 triệu hộ vào năm 2015. Cùng với việc thực hiện hệ thống điểm cacrbon là hệ thống thẻ xanh. Đây là loại thẻ tích điểm cho những người tiêu dùng tiết kiệm sử dụng năng lượng. Điểm tích lũy sẽ được quy ra thành tiền mặt. Có thể nói, đây là một trong những giải pháp khá hiệu quả trong việc kết hợp xây dựng đời sống xanh với các hoạt động kinh tế và tối đa hóa lợi ích kinh tế cho tất cả mọi người tham gia. Chính phủ Hàn Quốc chủ trương tăng cường hỗ trợ các công ty tham gia chương trình thẻ xanh nhằm giảm gánh nặng chi phí cho việc cải thiện môi

trường. Các khoản hỗ trợ của chính phủ được thực hiện dưới hình thức các chi phí ban đầu cho việc phát triển kết cấu hạ tầng và hệ thống xác định sản phẩm xanh và hệ thống điểm cho thẻ xanh.

Thứ ba, phát triển các sản phẩm mang nhãn hiệu xanh. Đây là chương trình được thực hiện qua hai giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất cấp chứng chỉ *Phát thải CO₂*, thể hiện lượng CO₂ phát thải qua tất cả các công đoạn của dây chuyền sản xuất ra sản phẩm. Giai đoạn thứ hai cấp chứng chỉ *Sản phẩm cacrbon thấp*. Sản phẩm có chứng chỉ *Phát thải cacrbon* được cấp chứng chỉ *Sản phẩm cacrbon thấp* nếu sản phẩm đó đáp ứng được các tiêu chuẩn của một sản phẩm cacrbon thấp.

Thứ tư, phát triển các xe ô tô chạy điện. Mục tiêu của chương trình này là đưa vào sử dụng 1 triệu xe ô tô chạy điện vào năm 2020. Chương trình này sẽ góp phần giảm được 300.000 tấn khí ô nhiễm và 6,7 triệu tấn khí nhà kính. Để khuyến khích chuyển sang sử dụng xe ô tô chạy điện, năm 2010 Chính phủ Hàn Quốc đã hỗ trợ 50% chênh lệch giá giữa xe chạy điện và xe chạy xăng dầu với cùng một công suất động cơ cho các cơ quan trung ương, chính quyền địa phương và các tổ chức công cộng, với hơn 4.000 xe ô tô chạy điện đã được đưa vào sử dụng. Về kết cấu hạ tầng, Chính phủ Hàn Quốc chủ trương hỗ trợ xây dựng 3.000 trạm sạc điện cho ô tô chạy điện. Chính phủ cũng đã mua 800 ô tô điện và xây dựng 240 trạm sạc điện năm

2011 (tương đương với chi phí 16,7 triệu won). Chương trình này sẽ được mở rộng với việc xác định tỉ lệ sử dụng xe cơ giới phát thải ô nhiễm thấp đối với các tổ chức công cộng, yêu cầu các thành phố lớn phải đi đầu trong việc sử dụng xe cơ giới chạy điện, và khuyến khích sử dụng xe ô tô điện trong các công viên quốc gia. Năm 2009, lượng xe ô tô phát thải ít CO₂ được sử dụng tại Hàn Quốc mới chiếm 7,9% tổng số xe cơ giới. Con số này còn thấp xa so với con số của các nước phát triển khác. Ví dụ, tỉ lệ này ở Italia là 55%, Pháp 39%, Anh 31%, Nhật Bản 30,6%. Theo kế hoạch, Hàn Quốc sẽ phấn đấu nâng tỉ lệ xe ô tô các bon thấp lên 30% vào năm 2020.

Thứ năm, “*Phong trào tôi trước*”. Đây là giải pháp chính sách được thực hiện trong các lĩnh vực phi công nghiệp. Nội dung chính của nó là đẩy mạnh công tác giáo dục tuyên truyền về biến đổi khí hậu và khuyến khích tiết kiệm tiêu dùng trong mọi tầng lớp xã hội. Các giải pháp chủ yếu của chương trình này là: Khuyến khích các gia đình thực hiện lối sống xanh, tiêu dùng xanh bằng cách phổ biến và hướng dẫn các cách thức góp phần giảm thiểu carbon và xây dựng cuộc sống xanh (ví dụ, cách sử dụng các thiết bị điện, ga, nước sao cho tiết kiệm, hiệu quả); Xanh hóa nơi làm việc, công sở bằng cách khuyến khích mọi người mặc các trang phục mát và xây dựng văn phòng xanh; Vận tải công cộng xanh bằng cách sử dụng các phương tiện vận tải công cộng; Phát

động phong trào quốc gia về tiêu dùng xanh, không để dư thừa trong ăn uống, sinh hoạt; Mở rộng các sản phẩm nông nghiệp thân thiện môi trường; Phát hành rộng rãi các tài liệu hướng dẫn sử dụng các loại hàng hóa ít chất thải; Mở rộng mạng lưới các cửa hàng, siêu thị không sử dụng túi nilon và phát động chiến dịch tuần lễ tiêu dùng xanh vào tháng 6 hàng năm.

3. Các giải pháp chính sách của Trung Quốc

Cũng như các quốc gia và vùng lãnh thổ khác ở Đông Bắc Á, Trung Quốc rất coi trọng vấn đề ứng phó với biến đổi khí hậu, coi việc ứng phó với biến đổi khí hậu là chiến lược quan trọng trong việc phát triển kinh tế, xã hội. Kế hoạch 5 năm lần thứ 12 (2011-2016) của Trung Quốc được thông qua vào tháng 3 năm 2011 gồm có 6 nội dung chính là: Chủ động đối phó với biến đổi khí hậu; Tăng cường bảo tồn và quản lý năng lượng; Tích cực phát triển xã hội tuần hoàn; Tăng cường công tác bảo vệ môi trường; Thúc đẩy bảo vệ và hồi phục môi trường sinh thái; Tăng cường xây dựng hệ thống bảo tồn nước, ngăn chặn và giảm nhẹ thiên tai. Trung Quốc đặt mục tiêu vào năm 2020 giảm 40-45% lượng khí thải nhà kính cho một đơn vị GDP so với mức của năm 2005.

Theo ông Đới Bình Quốc, Ủy viên Quốc vụ viện, Trung Quốc đó đề ra mục tiêu hành động cụ thể trong việc khống chế lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính đến năm 2020; quyết tâm thực hiện

mục tiêu này thông qua việc điều chỉnh cơ cấu kinh tế, nâng cao hiệu suất sử dụng và tiết kiệm năng lượng, đẩy mạnh phát triển nguồn năng lượng tái sinh.

Năm 2011, Trung Quốc đã tổ chức Diễn đàn quốc tế về biến đổi khí hậu nhằm thảo luận về các biện pháp hài hòa giữa ưu tiên phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, phát triển các ngành công nghiệp xanh và xây dựng các thành phố phát thải ít khí cacbon. Tham dự diễn đàn này có hơn 200 đại biểu gồm các quan chức, chuyên gia và các nhà lãnh đạo doanh nghiệp của Trung Quốc và các nước Châu Âu. Các đại biểu tham dự diễn đàn đã đề xuất, gợi ý các cách thức mới để kiểm soát lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính và phát triển thị trường carbon. Theo đó, Trung Quốc cần tiến hành cải tiến các ngành công nghiệp nhằm giảm phát thải khí cacbon trên cơ sở các phát minh công nghệ mới.

Năm 2011, Trung Quốc đã công bố Sách trắng về *biến đổi khí hậu*. Theo đó, trong thời gian thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ 12 (2011-2015), Chính phủ Trung Quốc sẽ tập trung thúc đẩy các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu trên nhiều lĩnh vực quan trọng. Trước đó, trong thời gian thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ 11 (2005-2010), Trung Quốc cũng đã áp dụng hàng loạt các chính sách và biện pháp quan trọng nhằm giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu, nhờ đó đã thu được kết quả rõ rệt. Tiêu hao năng lượng trên một đơn vị GDP năm 2010

của Trung Quốc đã giảm 19,1% so với năm 2005, tức giảm hơn 1,46 tỷ tấn khí thải carbon. Ngoài ra, Trung Quốc còn tăng cường xây dựng năng lực và áp dụng biện pháp thích hợp trong các lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên nước, hải dương, y tế, khí tượng nhằm giảm nhẹ tác động bất lợi của biến đổi khí hậu đối với phát triển kinh tế-xã hội và cuộc sống của người dân.

Nhờ sự chỉ đạo của chính phủ, vai trò của các tổ chức quần chúng và các phương tiện truyền thông, cho nên ý thức ứng phó với biến đổi khí hậu của người dân Trung Quốc đã từng bước được nâng cao. Hiện nay, cuộc sống thân thiện với môi trường, giảm thiểu lượng khí thải cacrbon đã phát triển thành phong trào rộng lớn ở nhiều thành phố của Trung Quốc.

Trung Quốc cũng tuyên bố sẽ bắt đầu áp dụng Luật thuế môi trường mới hay còn gọi là "thuế xanh" trong Kế hoạch phát triển đất nước 5 năm lần thứ 12 (2011 - 2015). Theo ông JiaKang, Giám đốc Viện Khoa học Tài chính Trung Quốc, Luật "thuế xanh" không những giúp tăng thêm nguồn thu cho Trung Quốc, giảm phát thải khí nhà kính, mà còn làm cho một số luật thuế khác cũng phải sửa đổi và điều chỉnh theo. Chính sách của Trung Quốc về ứng phó với biến đổi khí hậu không phải là chiêu bài đối phó với sức ép của dư luận quốc tế như một số người quan niệm. Tuy nhiên, tính khả thi và hiệu quả của chính

sách đó thì cần phải có thời gian mới có thể có câu trả lời đầy đủ.

Tài liệu tham khảo

1. *Adaptation Measures for Climate Change in Japan*, http://www.mlit.go.jp/river/basic_info/english/pdf/conf_01.pdf
2. *China's National Climate Change Programme*, <http://www.ccchina.gov.cn/WebSite/CCChina/UpFile/File188.pdf>
3. *Climate Change in China's 12 th Five Year Plan* <http://www.climatechange.gov.au/government/international/global-action-facts-and-fiction/~media/government/international/global-action-facts-and-fiction/GOV-China12YearPlan-20110314-PDF.pdf>
4. *Climate Change Policies in Korea*, http://www.esri.go.jp/jp/workshop/080225/02_country1_Korea.pdf
5. *Countermeasures for Climate Change in Korea* http://www.neaspec.org/documents/carbon_f/Countermeasures%20for%20climate%20change%20in%20Korea_Park%20kwang%20sun.pdf
6. *Hội nghị LHQ về biến đổi khí hậu: Cuộc đấu tranh - Mỹ?* <http://dantri.com.vn/c36/s36-542318/hoi-nghi-lhq-ve-bien-doi-khi-hau-cuoc-dau-trungmy.htm>
7. *Hội nghị quốc tế về khí hậu tại Trung Quốc*, <http://www.baomoi.com/Home/DoiNoi-DoiNgoai/vovnews.vn/Hoi-nghi-quoc-te-ve-khi-hau-tai-Trung-Quoc/4959041.epi>
8. *Hội nghị về biến đổi khí hậu ở Hàn Quốc: Phát triển kinh tế đi đôi với tăng trưởng xanh*, <http://www.tinmoi.vn/Hoi-nghi-ve-bien-doi-khi-hau-o-Han-Quoc-Phat-trien-kinh-te-di-doi-voi-tang-truong-xanh-0425230.html>

